

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH VĨNH PHÚC (“Công Ty”)**  
Mã chứng khoán : **NVP**  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 2500144719 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Phúc cấp đăng ký lần đầu ngày 14/09/1999, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 24/04/2018.  
Địa chỉ trụ sở chính : Số 220, đường Trần Phú, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc  
Điện thoại : 02113 868 661 Fax: 02113 868 663  
Thời gian họp : Từ 08h30 ngày 25 tháng 04 năm 2022  
Địa điểm họp : Hội trường tầng 3, Công ty cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc, số 220 đường Trần Phú, Phường Phúc Thắng, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**1. Thành phần tham dự Đại hội**

- **Cổ đông:** Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 15/03/2022. (Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 đính kèm Biên bản họp).
- **Các Ông/Bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đương nhiệm và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.**

**2. Tính hợp lệ của Đại hội**

Vào hồi 09h00’, Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Tiến Sơn - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 16/03/2022 là 146 cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: 10.963.000 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 100% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông tham dự đại hội: 135 cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu 10.949.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,88% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông vắng mặt: 11 cổ đông tương đương 13.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,12% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy

quyền dù tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty và số lượng tham dự đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp pháp.

## **B. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:**

### **I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Tiến Sơn - thay mặt Ban tổ chức khai mạc Đại hội.

### **II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ**

#### **1. Đoàn Chủ tịch gồm có:**

- |                         |                            |
|-------------------------|----------------------------|
| + Ông Ngô Trường Giang  | - Chủ tọa Đại hội          |
| + Ông Bùi Tiến Dũng     | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| + Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

#### **2. Ban Thư ký:**

- |                    |                     |
|--------------------|---------------------|
| + Bà Ngô Thị Vinh  | - Trưởng ban Thư ký |
| + Ông Đặng Văn Lưu | - Thành viên        |

#### **3 Ban kiểm phiếu:**

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| + Ông Phạm Huy Hùng     | - Trưởng ban |
| + Ông Nguyễn Đức Ninh   | - Thành viên |
| + Ông Nguyễn Văn Phương | - Thành viên |
| + Bà Phạm Thị Lan Anh   | - Thành viên |
| + Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt | - Thành viên |

#### **Kết quả biểu quyết:**

- |                 |   |
|-----------------|---|
| Tán thành       | : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp |
| Không tán thành | : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp            |
| Không có ý kiến | : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp            |

### **III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

Đại hội đã nghe Ông Ngô Trường Giang - Thành viên Đoàn chủ tịch - trình bày nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

#### **Kết quả biểu quyết:**

- |                 |   |
|-----------------|---|
| Tán thành       | : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp |
| Không tán thành | : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp            |
| Không có ý kiến | : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp            |

### **IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Ngô Trường Giang – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2022.

2. Ông Phạm Văn Tiến – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên CTCP Nước sạch Vĩnh Phúc

3. Ông/bà Ngô Thị Vinh – Bùi Tiến Dũng trình bày Tờ trình các nội dung:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán
- Tờ trình thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và phương án thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022

- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021
- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022
- Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
- Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

## V. PHÂN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ 2022 - 2027

### 1. Đại hội đã nghe Ông Ngô Trường Giang - Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình bầu Thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027

Ông Ngô Trường Giang trình bày: Hội đồng quản trị Công ty CP Nước sạch Vĩnh Phúc đã thông báo tới các cổ đông về việc ứng cử, đề cử tham gia bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Đến thời hạn quy định, HĐQT đã nhận được 05 hồ sơ đề cử thành viên HĐQT và 03 hồ sơ đề cử BKS gửi tới Công ty, hồ sơ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo Thông báo đề cử ứng cử, Danh sách ứng viên như sau:

#### 1.1. Danh sách ứng viên HĐQT:

- Ứng viên số 01 – Ông Ngô Trường Giang
- Ứng viên số 02 – Ông Nguyễn Thanh Tùng
- Ứng viên số 03 – Ông Bùi Tiến Dũng
- Ứng viên số 04 – Ông Nguyễn Tiến Sơn
- Ứng viên số 05 – Ông Vũ Mạnh Hà

#### 1.2. Danh sách ứng viên Ban kiểm soát

- Ứng viên số 01 – Ông Dương Cảnh Hưng
- Ứng viên số 02 – Bà Đào Thị Hương
- Ứng viên số 03 – Ông Đỗ Đức Thịnh

Tại Đại hội không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử thêm ứng viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

#### ❖ Đại hội biểu quyết thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027: 05 thành viên.

##### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

#### ❖ Đại hội biểu quyết thông qua số lượng bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027: 03 thành viên.

##### Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

❖ Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên được cổ đông có đủ điều kiện đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

- Ứng viên số 01 – Ông Ngô Trường Giang
- Ứng viên số 02 – Ông Nguyễn Thanh Tùng
- Ứng viên số 03 – Ông Bùi Tiến Dũng
- Ứng viên số 04 – Ông Nguyễn Tiến Sơn
- Ứng viên số 05 – Ông Vũ Mạnh Hà

❖ Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên được cổ đông có đủ điều kiện đề cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027

- Ứng viên số 01 – Ông Dương Cảnh Hưng
- Ứng viên số 02 – Bà Đào Thị Hương
- Ứng viên số 03 – Ông Đỗ Đức Thịnh

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**2. Đại hội đã nghe Ông Phạm Huy Hùng – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Thẻ lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027**

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**3. Đại hội tiến hành bầu cử, Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông bầu cử và bỏ Phiếu bầu vào Hòm phiếu. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu.**

**VI. THÔNG QUA KẾT QUẢ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027**

- ĐHĐCĐ tiến hành bầu thành viên HĐQT/BKS Công Ty nhiệm kỳ 2022 - 2027 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín.

Ông Phạm Huy Hùng – Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử Thành viên HĐQT/BKS như sau:

**1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027**

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ngô Trường Giang	Thành viên HĐQT	11.123.000	101,58	Trúng cử
2	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	10.910.700	99,65	Trúng cử
3	Bùi Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	10.910.600	99,64	Trúng cử
4	Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên HĐQT	10.901.600	99,56	Trúng cử
5	Vũ Mạnh Hà	Thành viên HĐQT	10.901.600	99,56	Trúng cử

**2. Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027**

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Dương Cảnh Hưng	Thành viên BKS	10.953.500	100,04	Trúng cử
2	Đào Thị Hương	Thành viên BKS	10.948.300	99,99	Trúng cử
3	Đỗ Đức Thịnh	Thành viên BKS	10.946.700	99,97	Trúng cử

## VII. PHÂN THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

Tại Đại hội, các cổ đông không đưa ra ý kiến nào khác.

Các cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các vấn đề vào hòm phiếu. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu biểu quyết.

## VIII. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 10 PHÚT

### IX. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CHỦ TỊCH HĐQT VÀ TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên HĐQT, BKS trúng cử nhiệm kỳ 2022 – 2027 ra mắt tại Đại hội.

HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới họp và bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS, bổ nhiệm Giám đốc và Phó giám đốc.

Các thành viên HĐQT mới trúng cử nhiệm kỳ 2022 - 2027 thống nhất bầu Ông Ngô Trường Giang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Tùng làm Giám đốc, Ông Bùi Tiến Dũng và Ông Nguyễn Tiến Sơn làm Phó Giám đốc (*có Biên bản họp và Nghị quyết HĐQT đính kèm*)

Các thành viên Ban kiểm soát mới trúng cử nhiệm kỳ 2022-2027 thống nhất bầu Ông Dương Cảnh Hưng giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty (*có Biên bản họp Ban Kiểm soát đính kèm*).

## X. PHÂN BIỂU QUYẾT

**Ông Phạm Huy Hùng – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết và thông qua các nội dung như sau:**

- Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2022.

( Có Báo cáo của HĐQT kèm theo, trong đó bao gồm: Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022)

*Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

*Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

*Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

- Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo của ban kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên CTCP Nước sạch Vĩnh Phúc năm 2022

*Kết quả biểu quyết:*

*Tán thành : 10.949.100 cổ phần, chiếm 99,9963% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

*Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

*Không có ý kiến : 400 cổ phần, chiếm 0,0037% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp*

- Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán theo tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021
1	Tổng tài sản	192.443.282.219
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	3.510.325.431
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	2.743.216.345

**Kết quả biểu quyết:**

*Tán thành* : 10.949.100 cổ phần, chiếm 99,9963% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

*Không tán thành* : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

*Không có ý kiến* : 400 cổ phần, chiếm 0,0037% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

- 4. Nghị quyết 04:** Thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và phương án thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022 theo tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số nội dung cơ bản như sau:

**- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021:**

**Năm 2021:** Thanh toán thù lao cho HĐQT, BKS là 12 tháng

Mức thù lao: - Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng  
 - Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/tháng  
 - Trưởng BKS: 2 triệu đồng/tháng  
 - Thành viên BKS: 1 triệu đồng/tháng

Số lượng thành viên HĐQT: 05 người (trong đó 01 chủ tịch và 04 ủy viên)

Số lượng thành viên BKS: 03 người (trong đó 01 trưởng ban và 02 ủy viên)

**Tổng mức thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2021 là: 180 triệu đồng.**

**- Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2022**

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 cũng như so sánh với các công ty cổ phần cùng quy mô, loại hình hoạt động, HĐQT Công ty đề nghị Đại hội cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch chi thù lao năm 2022 giữ nguyên như mức năm 2021.

Mức thù lao: - Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng  
 - Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/tháng  
 - Trưởng BKS: 2 triệu đồng/tháng  
 - Thành viên BKS: 1 triệu đồng/tháng

**Kết quả biểu quyết:**

*Tán thành* : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

*Không tán thành* : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

*Không có ý kiến* : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

- 5. Nghị quyết 05:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021 theo tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số nội dung cơ bản như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021: 2.744.019.727 đồng

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 274.000.000 đồng
- Trích quỹ thưởng người quản lý: 78.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.091.019.727 đồng

- Chia cổ tức bằng tiền cho các cổ đông: 1,1860% trên vốn điều lệ tương ứng với số tiền là 1.300.211.800 đồng

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**Nghị quyết 06:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số tiêu chí cơ bản như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với quy định hiện hành.
- Tổ chức kiểm toán độc lập này được Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng theo danh sách hàng năm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc công ty thực hiện việc lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán phù hợp: Công ty kiểm toán và định giá Việt Nam, Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**7. Nghị Quyết 07:** Thông qua thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 (Có Điều lệ đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Công ty và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.100 cổ phần, chiếm 99,9963% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 400 cổ phần, chiếm 0,0037% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**8. Nghị quyết 08:** Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 (Có Quy chế đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi, bổ sung của Công ty và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp  
Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**9. Nghị quyết 09:** Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 (Quy chế đính kèm)

DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.100 cổ phần, chiếm 99,9963% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 400 cổ phần, chiếm 0,0037% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**10. Nghị quyết 10:** Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022. (Quy chế đính kèm)

DHĐCĐ ủy quyền cho BKS Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của BKS và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**X. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**

Bà Ngô Thị Vinh - Thư ký đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành : 10.949.500 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không tán thành : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

Không có ý kiến : 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp

**C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Ông Ngô Trường Giang - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc kết thúc vào lúc 11h30 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Ngô Thị Vinh



Ngô Trường Giang



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Vĩnh Phúc (“Công Ty”);
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Nước sạch Vĩnh Phúc ngày 25/04/2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc (“Công Ty”) đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

**1. Nghị quyết 01:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2022.

( Có Báo cáo của HĐQT kèm theo, trong đó bao gồm: Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022)

**2. Nghị quyết 02:** Thông qua Báo cáo của ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên CTCP Nước sạch Vĩnh Phúc năm 2022

(Có Báo cáo của Ban kiểm soát kèm theo)

**3. Nghị quyết 03:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán theo tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021
	Tổng tài sản	192.443.282.219
	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	3.510.325.431
	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	2.743.216.345

**4. Nghị quyết 04:** Thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2021 và phương án thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022 theo tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số nội dung cơ bản như sau:

- **Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021: 180 triệu đồng.**

- **Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2022**

Mức thù lao: - Chủ tịch HĐQT:	3 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT:	2 triệu đồng/tháng
- Trưởng BKS:	2 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS:	1 triệu đồng/tháng

**5. Nghị quyết 05:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021 theo tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số nội dung cơ bản như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021: 2.744.019.727 đồng

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 274.000.000 đồng
- Trích quỹ thưởng người quản lý: 78.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.091.019.727 đồng
- Chia cổ tức bằng tiền cho các cổ đông: 1,1860% trên vốn điều lệ

tương ứng với số tiền là 1.300.211.800 đồng

**6. Nghị quyết 06:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 với một số tiêu chí cơ bản như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với quy định hiện hành.
- Tổ chức kiểm toán độc lập này được Hội kiểm toán viên hành nghề

Việt Nam và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng theo danh sách hàng năm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc công ty thực hiện việc lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán phù hợp: Công ty kiểm toán và định giá Việt Nam, Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO.

**7. Nghị Quyết 07:** Thông qua thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 (Có Điều lệ đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Công ty và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

**8. Nghị quyết 08:** Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 (Có Quy chế đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi, bổ sung của Công ty và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

**9. Nghị quyết 09:** Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022 (Quy chế đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

**10. Nghị quyết 10:** Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 25/03/2022. (Quy chế đính kèm)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho BKS Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của BKS và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định.

**Điều 2: Đại hội đã thông qua việc bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027**

- Thông qua số lượng bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022 - 2027: 05 thành viên.

- Thông qua số lượng bầu thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2022 - 2027: 03 thành viên.

- ĐHĐCĐ tiến hành bầu thành viên HĐQT/BKS Công Ty nhiệm kỳ 2022 - 2027 bằng hình thức bầu dồn phiếu và bỏ phiếu kín.

1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ngô Trường Giang	Thành viên HĐQT	11.123.000	101,58	Trúng cử
2	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	10.910.700	99,65	Trúng cử
3	Bùi Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	10.910.600	99,64	Trúng cử
4	Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên HĐQT	10.901.600	99,56	Trúng cử

5	Vũ Mạnh Hà	Thành viên HDQT	10.901.600	99,56	Trúng cử
---	------------	--------------------	------------	-------	----------

Hội đồng quản trị Công ty đã bầu ông Ngô Trường Giang làm Chủ tịch HDQT công ty (Nghị quyết số: 03/NQ-HDQT)

**2. Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027**

STT	Ứng viên được bầu	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Dương Cảnh Hưng	Thành viên BKS	10.953.500	100,04	Trúng cử
2	Đào Thị Hương	Thành viên BKS	10.948.300	99,99	Trúng cử
3	Đỗ Đức Thịnh	Thành viên BKS	10.946.700	99,97	Trúng cử

Ban Kiểm soát đã bầu ông Dương Cảnh Hưng làm Trưởng ban kiểm soát (Biên bản số: 01/BB-BKS)

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty (để b/c);
- HDQT, BKS (để biết);
- Ban Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu VP, VT;


  
 Ông **Ngô Trường Giang**

Phúc Yên, ngày 15 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022  
Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022  
của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc**

Kính thưa quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc, trước tiên tôi xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã dành thời gian tham gia Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty ngày hôm nay.

Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo trước các Quý cổ đông tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 vừa qua và định hướng năm 2022.

**I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:**

**1. Các phiên họp định kỳ và chế độ báo cáo của HĐQT năm 2021:**

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 22 phiên họp định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ. Một số phiên họp căn cứ vào tính chất và nội dung từng cuộc họp có mời thành viên Ban Kiểm soát tham dự.

Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên HĐQT tham dự. Các phiên họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng, các nội dung đều mang tính thời sự và thiết thực kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Về cơ bản HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

**2. Các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:**

Về hoạt động giám sát, điều hành với Ban giám đốc được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, theo quy chế làm việc của HĐQT, của Ban giám đốc, theo

phân cấp ủy quyền... Về cơ bản tất cả các chỉ đạo của HĐQT đều được triển khai kịp thời, đúng đối tượng; các báo cáo vướng mắc, khó khăn đều được HĐQT quán triệt chỉ đạo xử lý dứt điểm tránh những rủi ro thiệt hại xảy ra.

#### Về cơ cấu tổ chức:

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty có 5 thành viên gồm:

- Ông Ngô Trường Giang – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Đinh Thế Kỳ – Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Hồng Phú – Thành viên HĐQT;
- Ông Bùi Tiến Dũng – Thành viên HĐQT;
- Bà Ngô Thị Vinh – Thành viên HĐQT.

Trong đó có 03 thành viên trực tiếp tham gia công tác quản lý điều hành tại doanh nghiệp.

#### Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2021 và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT dưới sự ủy quyền được thông qua tại ĐHCĐ thường niên 2021 đã triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và 3 tháng đầu năm 2021 như sau:

<i>Stt</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Thực hiện năm 2021</i>	<i>Số sánh TH/KH 2021 (%)</i>	<i>Thực hiện 3 tháng đầu năm 2022</i>	<i>Thực hiện 3 tháng đầu năm/KH 2022 (%)</i>
<b>1</b>	<b>Sản xuất nước máy</b>					
	- Sản lượng nước sản xuất + mua	1.000m <sup>3</sup>	8.229	92	1.965	21
	- Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m <sup>3</sup>	7.983	102	1.844	23
	- Tỷ lệ thất thoát	%	13,6		15,52	
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>89.408</b>	<b>102</b>	<b>19.831</b>	<b>22</b>
	- Doanh thu sản xuất nước	Tr. đồng	84.619	100	19.251	22
	- Doanh thu XD CB	Tr. đồng	3.120	104	580	18
	- Doanh thu HDTC và khác	Tr. đồng	1.669			
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>3.510</b>	<b>124</b>	<b>500</b>	<b>20</b>
<b>4</b>	<b>Trích nộp ngân sách</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>10.321</b>	<b>104</b>	<b>2.066</b>	<b>20</b>
<b>5</b>	<b>Quản lý khách hàng phát triển cấp nước</b>					

	- Tổng số hộ đang thực hiện HD cấp nước	Hộ	28.891	98	29.132	96
	<i>Trong đó: Số hộ lắp mới</i>	Hộ	2.067		377	20
<b>6</b>	<b>Tổng số lao động toàn Cty</b>	<b>Người</b>	<b>125</b>	<b>98</b>	<b>125</b>	
<b>7</b>	<b>Bình quân thu nhập 1 tháng/người</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>10.000</b>	<b>106</b>	<b>9.000</b>	<b>95</b>

Năm 2021, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; sản lượng nước sản xuất giảm 8% , nước tiêu thụ tăng 2% do tỷ lệ thất thoát tăng với kế hoạch; Doanh thu tiêu thụ nước máy hoàn thành kế hoạch đặt ra, doanh nghiệp làm ăn có lãi do tiết kiệm được chi phí sản xuất, các chi tiêu thu nộp ngân sách, thu nhập của người lao động, số lượng đầu nôi khách hàng đều tăng, quản lý vận hành an toàn hệ thống máy móc thiết bị, thực hiện quy trình cấp nước hợp lý, điều chỉnh áp lực cấp nước phù hợp từ đó đảm bảo cấp đủ nước ra mạng, giảm tiêu hao điện năng trong sản xuất, giảm chi phí điện năng trong các giờ cao điểm. Sang 3 tháng đầu năm 2022, các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2022 mới chỉ hoàn thành kế hoạch, doanh nghiệp cần đẩy mạnh kế hoạch phát triển sản xuất để đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

### **3. Công tác cổ đông:**

- Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc trở thành công ty đại chúng ngày 19/11/2015 theo Văn bản chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng số 7211/UBCK- QLPH ngày 19/11/2015 của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Công ty đã chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm: Công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định tại điều 101 của Luật chứng khoán và Thông tư 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính; Thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán ngày 06/12/2016:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc
- Mã chứng khoán: NVP
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đăng ký: 10.963.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 109.630.000.000 đồng
- Hình thức đăng ký: Ghi sổ

Cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tháng 12/2016.

Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 15/03/2022 như sau:

Stt	Loại cổ đông	Số cổ đông	Số lượng Cổ phần sở hữu	Giá trị Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông tổ chức	2	10.597.900	105.979.000.000	96,67
2	Cổ đông cá nhân	145	365.100	3.651.000.000	3,33
	<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>147</b>	<b>10.963.000</b>	<b>109.630.000.000</b>	<b>100</b>

#### 4. Thù lao của HĐQT trong năm 2021

Mức thù lao: - Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng  
 - Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/tháng

#### 5. Đánh giá chung:

Năm 2021, trong điều kiện đất nước xảy ra dịch bệnh Covid 19, tình hình kinh tế còn nhiều biến động, khó khăn, Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động đó, HĐQT cùng BGD giữ ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo kế hoạch cấp nước an toàn liên tục với chất lượng tiêu chuẩn quy định của Bộ Y tế. Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và thực hiện tốt các chủ trương mà Đại hội cổ đông đã đề ra. Sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, lợi nhuận ổn định, sản phẩm chất lượng cao góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty.

Tuy nhiên, cũng giống như các doanh nghiệp khác, Công ty đang phải đối mặt với những khó khăn thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 gây ra, cụ thể ảnh hưởng đến sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu.... Bên cạnh khó khăn do yếu tố khách quan gây ra, Công ty còn phải khắc phục những hạn chế về nguồn nhân lực và những hạn chế về khả năng nguồn vốn phục vụ cho việc đầu tư để đưa Công ty phát triển bền vững.

## II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Thực hiện đầu tư các công trình sau từ nguồn vốn khấu hao XDCB và vốn huy động khác:

#### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022 thành phố Phúc Yên với tốc độ phát triển kinh tế xã hội, các khu công nghiệp, khu đô thị được đầu tư tập trung và phát triển rất nhanh, yêu cầu



Hội đồng quản trị đã lập kế hoạch để có chương trình, mục tiêu phấn đấu với những nội dung cụ thể sau:

**1.1 Sản phẩm chính, chỉ tiêu chính:**

STT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Tăng/ giảm so với TH 2021 (%)
1	Nước sản xuất	1000m <sup>3</sup>	9.287	113
2	Nước tiêu thụ	1000m <sup>3</sup>	8.172	102
3	Tỷ lệ thất thoát	%	12	
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	91.004	102
	+ Doanh thu nước sạch	Triệu đồng	87.804	104
	+ Doanh thu XDCB	Triệu đồng	3.200	103
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	10.250	99
6	Lợi nhuận	Triệu đồng	2.500	71
7	Thu nhập bình quân 1 người	Triệu đồng	9.500	95

**1.2. Các dự án đầu tư:**

Thực hiện đầu tư các công trình sau từ nguồn vốn khấu hao XDCB và vốn huy động khác:

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2022**

Đơn vị: Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc

tt	Danh mục công trình	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Dự kiến KLHT đến 31/12/2021		Kế hoạch 2022	
				Vốn doanh nghiệp	Nguồn vốn huy động khác	Vốn doanh nghiệp	Nguồn vốn huy động khác
	<b>CÁC CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2020, 2021</b>		<b>30,035</b>	<b>8,536</b>	<b>0</b>	<b>21,499</b>	<b>0</b>
	Tuyến ống cấp nước dịch vụ cho TDP Yên Mỹ năm 2020, phường Xuân Hòa, tp Phúc Yên	2 km	677	244		433	
	Cải tạo tuyến ống cấp nước dịch vụ ngõ 3,4,7 đường An Dương Vương và ngõ 5 Trần Phú - HTCN Phúc Yên	0,7 km	378	269		109	
	Di chuyển đường ống CN phục vụ dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị các tuyến phố tại tp Phúc Yên	8km	4,719	2,700		2,019	
	Cải tạo đường ống cấp nước 2 bên đường từ Trường PTHH	2 km	1,607	966		641	

	Bình Xuyên đến cuối TDP khu phố 2 TT Hương Canh, Bình Xuyên						
	Tuyến ống truyền dẫn cấp nước cho xã Đạo Đức đợt 1	2 km	3,304	562		2,742	
	Tuyến ống cấp nước sạch cho TDP Thắng Lợi - HTCN Bình Xuyên	2,3 km	1,374	645		729	
	Tuyến ống cấp nước HDPE DN225 đường Nguyễn Văn Cừ (Đoạn từ DT301 đến khu du lịch sinh thái Thanh Xuân)	2 km	3,485	1,000		2,485	
	Tuyến ống cấp nước dọc đường ĐT.302B (đoạn từ nút giao ĐT.302 đến ĐT.310B)	5,3 km	3,081	2,150		931	
	Đường ống cấp nước cho TDP Cửa Đồng gđ 2 năm 2021	3 km	1,470	0		1,470	
0	Cải tạo đường ống cấp nước khu nhà ở LK11, 63, DV1, 6 khu DT Hùng Vương.	5 km	3,028	0		3,028	
1	Cải tạo đường ống cấp nước dịch vụ đường Xuân Thủy, đường Lưu Quý An,	1,5 km	986	0		986	

	phường Hùng Vương						
2	Đường ống cấp nước cho TDP Kim Xuyên, phường Tiền Châu	2,3 km	1,382	0		1,382	
3	Tuyến ống cấp nước cho xóm An Phú, Minh Tân thôn Đức Cung, xã Cao Minh	7,6 km	4,544	0		4,544	
I	<b>CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ MỚI 2022</b>		83,995	0	0	0	83,995
	Tuyến ống cấp nước ngoài hàng rào khu công nghiệp Nam Bình Xuyên	1,5 km	6,560				6,560
	Cải tạo và mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực Phúc Yên						
	Tuyến truyền dẫn	2,5 km	5,200				5,200
	Tuyến dịch vụ	18 km	6,800				6,800
	Hệ thống cấp nước xã Ngọc Thanh, TP Phúc Yên						
	Cải tạo và mở rộng mạng lưới cấp nước thị trấn Hương Canh						
	Tuyến truyền dẫn	1,4 km	2,100				2,100
	Tuyến dịch vụ	6,3 km	1,900				1,900

	<b>Tuyến dịch vụ</b>	<b>6,3 km</b>	<b>1,900</b>				<b>1,900</b>
	<b>Dự án cấp nước Bá Hiến - Bình Xuyên - Phúc Yên</b>						
	<b>Xây dựng tuyến ống cấp nước dọc ĐT310B (đoạn từ Nút giao cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Ngã 5 Vòng xuyên đường Nguyễn Tất Thành, ĐT302B và đường ĐT310B</b>	<b>4,2 km</b>	<b>13,000</b>				<b>13,000</b>
	<b>Tuyến ống cấp nước tạm D160 dọc đường 310B (Đoạn từ km 2+200 đến km 4)</b>	<b>1,8 km</b>	<b>1,900</b>				<b>1,900</b>
	<b>Cải tạo nhà điều hành trụ sở Công ty</b>		<b>20,909</b>				<b>20,909</b>
	<b>Cải tạo nhà điều hành Xí nghiệp dịch vụ Bình Xuyên</b>		<b>6,826</b>				<b>6,826</b>
	<b>Cải tạo cụm xử lý nhà máy nước trung tâm</b>	<b>20000 m3/ ngày đêm</b>	<b>22,994</b>				<b>22,994</b>
	<b>TỔNG CỘNG I + II</b>		<b>118,224</b>	<b>8,536</b>	<b>0</b>	<b>21,499</b>	<b>88,189</b>

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐỀ XUẤT XIN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

<b>Stt</b>	<b>Danh mục công trình</b>	<b>Quy mô</b>	<b>Tổng mức đầu tư (Triệu</b>
------------	----------------------------	---------------	-------------------------------

1	Tuyến ống cấp nước HDPE DN315 đường vành đai 4 (đoạn từ QL2 đi KCN Nam Bình Xuyên)	4 km	4,529
2	Nhà máy nước Lập Dinh	2000 m <sup>3</sup> / ngày đêm	37,200
3	Mở rộng mạng lưới cấp nước TT Đạo Đức		
-	Tuyến ống truyền dẫn DN225	2,6 km	4,000
-	Tuyến ống cấp nước dịch vụ cho TT Đạo Đức	15 km	4,500
4	Mở rộng hệ thống cấp nước liên xã Tam Hợp - Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên		
-	Tuyến truyền dẫn	4,3 km	6,400
-	Tuyến dịch vụ	18 km	5,600
5	Xây dựng sân phơi bùn		3,000
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>65,229</b>

## 2. Biện pháp thực hiện:

Để phân đầu, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 Công ty đã đề ra các biện pháp thực hiện sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, kết hợp với các nhà đầu tư, nhân dân, chính quyền địa phương huy động nguồn vốn mở rộng mạng lưới cấp nước.

- Tập trung thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, đảm bảo ổn định chất lượng nước máy cung cấp ra mạng, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp nước sạch, từ đó tạo dựng uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường...

- Tiếp tục thực hiện quản lý tốt mạng lưới cấp nước, từng bước đầu tư cải tạo và nâng cấp mạng lưới cấp nước, đầu tư thiết bị giám sát theo dõi chất lượng, lưu lượng, áp lực nước hiện đại, làm tốt công tác chống thất thoát, từ đó tìm biện pháp giảm tỷ lệ thất thu, thất thoát nước sạch xuống mức bình quân 12% trong năm 2021.

- Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bàn sát các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vận dụng tốt vào thực tiễn, xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức các Phòng, Ban, Xí nghiệp nâng cao năng lực quản lý điều hành đội ngũ lãnh đạo, kiến thức chuyên môn của CBCNV toàn Công ty đáp ứng yêu cầu đổi mới trong thời kỳ hội nhập.

- Phát huy sức mạnh tập thể, vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị trong tất cả các hoạt động kinh tế, chính trị xã hội, đời sống, việc làm.

- Thực hiện tốt công tác ATLĐ, VSMT, PCCN giảm chi phí nâng cao hiệu quả SXKD.

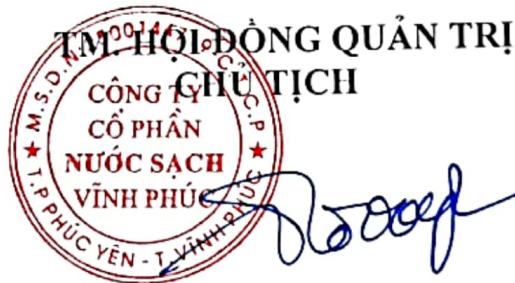
### III. Báo cáo về các giao dịch nội bộ

1. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Hội đồng quản trị. Kính đề nghị Đại hội xem xét và cho ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn./.



Ngô Trường Giang

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022



**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ  
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021  
CÔNG TY CP NƯỚC SẠCH VĨNH PHÚC**

**Kính thưa các vị cổ đông, thưa toàn thể Đại hội.**

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19 tháng 01 năm 2011 và được sửa đổi tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 11/11/2013;

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại điều lệ Công ty;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACo.

- Căn cứ vào kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2021

Tôi xin thay mặt Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty năm 2021 như sau:

**I- Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Năm 2021, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể là:

1- Đại diện BKS đã tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty để duy trì việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như bàn về các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

2- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị; kiểm tra tính hiệu quả của công tác điều hành kinh doanh của Công ty.

3- Đại diện BKS định kỳ xem xét các báo cáo tài chính quý, năm trước khi kiểm toán và sau kiểm toán.

4- Xem xét một số báo cáo định kỳ do HĐQT, Ban điều hành Công ty cung cấp.

**II - Về kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành:**



1- Công ty đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong quản lý cũng như trong các giao dịch. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc quản lý điều hành Công ty theo các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã được áp dụng thống nhất trong toàn Công ty.

3- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của công ty.

### **III- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021.**

Trong năm 2021, tình hình dịch COVID-19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp. Công ty đã triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, không gây ách tắc, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh. Mặc dù có khó khăn khi vừa phải bảo đảm phòng chống dịch vừa phải duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng nhờ linh hoạt, xây dựng kịch bản phòng chống dịch phù hợp, nhờ đó kết quả Sản xuất, kinh doanh của Công ty vẫn đạt được sự tăng trưởng nhất định, các chỉ tiêu về Doanh thu Và lợi nhuận sau thuế đều tăng so với năm trước lần lượt là: 3% và 32%.

Tiếp tục phát huy kết quả khả quan đã đạt được, trong năm qua Công ty tăng cường đẩy mạnh hoạt động Thanh toán không dùng tiền mặt như mở rộng các hình thức thanh toán Online, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng sử dụng app hoặc Tài khoản Ngân hàng để thanh toán tiền nước, Số khách hàng TTKDĐT ngày một tăng thêm.

Công tác chống thất thu thất thoát trong năm 2021 chưa hiệu quả- tỷ lệ thất thoát mặc dù có giảm nhẹ so với năm 2020 nhưng chưa đạt được kế hoạch của HĐQT, Ban giám đốc đề ra.

Công tác sản xuất như quản lý, vận hành hệ thống máy móc, xây dựng, lắp đặt an toàn hiệu quả. Hệ thống cấp nước dịch vụ, truyền dẫn tiếp tục được mở rộng ra các khu vực xa trung tâm như Tuyến ống cấp nước dịch vụ cho TDP Yên Mỹ, phường Xuân Hòa, tp Phúc Yên; Tuyến ống truyền dẫn cấp nước cho xã Đạo Đức đợt 1; Tuyến ống cấp nước sạch cho TDP Thắng Lợi- Bình Xuyên; Tuyến ống cấp nước dọc đường ĐT.302B ... Cùng với việc phát triển mới công ty đã kết hợp với các đơn vị thi công đường, vỉa hè cải tạo, di chuyển một số tuyến cấp nước phục vụ dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị các tuyến phố tại tp Phúc Yên; thay thế, kiểm định lại đồng hồ đo nước cho các hộ gia đình đến niên hạn. Các chỉ tiêu như: Doanh thu, Lợi nhuận vượt so với kế hoạch đề ra. Kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc ( số liệu như báo cáo của HĐQT, xin phép không thông qua chi tiết).

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và 3 tháng đầu năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	So sánh TH/KH 2021 (%)	Thực hiện 3 tháng đầu năm 2022	Thực hiện 3 tháng đầu năm/KH 2022 (%)
1	Sản xuất nước máy					
	- Sản lượng nước sản xuất + mua	1.000m <sup>3</sup>	8.229	92	1.965	21
	- Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m <sup>3</sup>	7.983	102	1.844	23
	- Tỷ lệ thất thoát	%	13,6		15,52	
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	89.408	102	19.831	22
	- Doanh thu sản xuất nước	Tr. đồng	84.619	100	19.251	22
	- Doanh thu XDCB	Tr. đồng	3.120	104	580	18
	-Doanh thu HĐTC và khác	Tr. đồng	1.669			
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.510	124	500	20
4	Trích nộp ngân sách	Tr. đồng	10.321	104	2.066	20
5	Quản lý khách hàng phát triển cấp nước					
	- Tổng số hộ đang thực hiện HĐ cấp nước	Hộ	28.891	98	29.132	96
	- Trong đó: Số hộ lắp mới	Hộ	2.067		377	20
6	Tổng số lao động toàn Cty	Người	125	98	125	
7	Bình quân thu nhập 1 tháng/người	1.000 đ	10.000	106	9.000	95

Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty với các kết quả đạt được nêu trên.

#### Nhận xét:

Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng nặng từ Covid- 19 nhưng Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; sản lượng nước tiêu thụ, Doanh thu, Lợi nhuận vượt kế hoạch đặt ra. Doanh nghiệp làm ăn có lãi do tiết kiệm được chi phí sản xuất, các chỉ tiêu thu nộp ngân sách, thu nhập của người lao động, số lượng đầu nối khách hàng đều tăng, quản lý vận hành an toàn hệ thống máy móc thiết bị, thực hiện quy trình cấp nước hợp lý, điều chỉnh áp lực cấp nước phù hợp từ đó đảm bảo cấp đủ nước ra mạng, giảm tiêu hao điện năng trong sản xuất, giảm chi phí điện năng trong các giờ cao điểm. Sang 3 tháng đầu năm 2022, các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2021 mới chỉ hoàn thành kế hoạch, doanh nghiệp cần đẩy mạnh kế hoạch phát triển sản xuất để đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Công tác đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp được HĐQT và Ban Giám đốc quan tâm nhằm tối ưu hóa cơ cấu tổ chức quản lý. Nâng cao năng lực trong việc sử dụng những tiến bộ về khoa học công nghệ phục vụ công tác quản lý, sản xuất như: Sử dụng

phần mềm kế toán, quản lý khách hàng, quản lý mạng, Lắp đặt thiết bị giám sát đồng hồ online cho một số khách hàng lớn, lắp đặt hệ thống theo dõi, điều khiển từ xa...

- Công tác an sinh xã hội, từ thiện trong những năm qua đã quan tâm sâu sắc như khắc phục khó khăn để đưa nước sạch đến các vùng nông thôn, vùng xa thuộc địa bàn công ty quản lý. Công ty đã vận động CBCNV ủng hộ cho “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, “Quỹ vì người nghèo” ... Công ty cũng rất quan tâm đến việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, sức khỏe cho CBCNV như đầu tư trang thiết bị cho CBCNV ở lại công ty khi dịch bùng phát, tuần test covid 2 lần, mua khẩu trang cho CBCNV, nước rửa tay khô để phòng chống dịch covid 19, hàng năm đều tổ chức kiểm tra sức khỏe, tổ chức và động viên CBCNV tham gia các cuộc thi do Công Đoàn TP phát động, giao lưu thể dục thể thao với các đơn vị bạn...

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng luật Lao động; việc chi trả lương hàng tháng thực hiện đúng hạn; các chế độ thi đua khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ, thu nhập của người lao động đa số ổn định.

#### **IV- Kết quả giám sát về tài chính và thẩm định tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của Báo cáo tài chính:**

Trên cơ sở báo cáo tài chính do Ban điều hành Công ty lập, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VaCo, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán trên.

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tính hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ tài chính

- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

#### **V- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc**

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành, tham gia các cuộc họp của HĐQT.

- Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin từ HĐQT, giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty. Từ đó Ban kiểm soát đã tham gia góp ý, kiến nghị việc quản trị điều hành công ty trong các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban hàng tháng, quý, năm.

- Ban kiểm soát đã trao đổi với HĐQT, ban Giám đốc trên tinh thần trung thực, thẳng thắn đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các bên để đảm bảo việc thực thi đạt kết quả và đúng Pháp luật.

#### VI- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Tình hình chi trả thù lao cho BKS được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Chi tiết:

STT	Nội dung	Mức chi được duyệt (tháng)	Mức chi thực nhận (tháng)	Chi trả năm 2020
1	Trưởng ban kiểm soát	2.000.000	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên BKS (2 thành viên)	1.000.000	1.000.000	24.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>48.000.000</b>

#### VII. Tình hình cổ đông:

Stt	Loại cổ đông	Số cổ đông	Số lượng Cổ phần sở hữu	Giá trị Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông tổ chức	2	10.597.900	105.979.000.000	96,67
2	Cổ đông cá nhân	145	365.100	3.651.000.000	3,33
	<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>146</b>	<b>10.963.000</b>	<b>109.630.000.000</b>	<b>100</b>

#### VIII. Đánh giá về các giao dịch có liên quan và giao dịch nội bộ

1. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có
2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

#### VIII- Kết luận và kiến nghị:

Năm 2021, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng ủy, HĐQT, Ban giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty đoàn kết, nỗ lực vượt qua những khó khăn, cùng với sự hỗ trợ của các cơ quan cấp trên, các cổ đông, Công ty đã duy trì được sự ổn định và đạt được một số kết quả tích cực như: Cải tạo, thay thế được một số tuyến ống cũ, mở rộng thêm mạng lưới cấp nước; Sản lượng nước tiêu thụ, tiền lương bình quân của CBCNV năm sau cao hơn năm trước;

Ban kiểm soát nhất trí với Kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty trình Đại hội; Kính đề nghị Đại hội thông qua Kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty.

**\*Ban kiểm soát kiến nghị và đề xuất:**

- Công ty cần tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý, cải tạo mạng lưới, nâng cao năng lực quản lý mạng lưới đường ống, từ đó tìm biện pháp giảm tỷ lệ thất thu, thất thoát nước sạch xuống mức bình quân  $\leq 12\%$  trong năm 2022.

- Đôn đốc các cá nhân, tập thể liên quan để thu hồi hoặc có phương án xử lý các khoản nợ xấu đã tồn tại lâu năm trên sổ sách.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động, Nâng cao năng lực trong việc áp dụng các tiến bộ của khoa học kỹ thuật công nghệ vào quản lý và trong thực tiễn sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác đầu tư, tìm kiếm các dự án, công trình nhằm đảm bảo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho nhân viên, công nhân ở bộ phận xây lắp; quản lý tốt công tác đầu tư XD/CB; thanh quyết toán kịp thời các công trình XD/CB

- Đề nghị Đại hội cử đồng bầu ra một thành viên chuyên trách cho ban kiểm soát nhiệm kỳ mới để giám sát các hoạt động hàng ngày ở công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc năm 2021

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Văn Tiến**

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vinh Phúc

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua 17/06/2020;

Căn Cú Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty cổ phần nước sạch Vinh Phúc;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán.

HDQT Công ty trình Đại hội cổ đông thông qua báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán VACO theo các nội dung cụ thể như sau:

- Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

*DVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản tại 31/12/2021	192.443.282.219
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	3.510.325.431
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	2.743.216.345

- Hội đồng quản trị Công ty xin gửi kèm Tờ trình này Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán rút gọn bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán.
- + Báo cáo kết quả kinh doanh.
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Toàn văn báo cáo tài chính đã được công ty Công bố thông tin và đăng tải trên Website công ty theo đường dẫn: <https://nuocsachvinhphuc.com.vn/>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- DHDCD;
- HDQT, BKS, BGD;
- Lưu: HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Trương Giang

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021



TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>40.128.284.367</b>	<b>36.924.822.945</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>8.576.484.463</b>	<b>4.157.572.946</b>
1. Tiền	111		1.576.484.463	1.157.572.946
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.000.000.000	3.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>12.500.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5	12.500.000.000	10.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>5.167.811.957</b>	<b>8.157.450.568</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	5.077.945.046	5.102.549.646
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	1.837.602.000	2.992.920.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	11.291.951.565	11.893.624.933
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(13.168.977.044)	(11.960.934.401)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		129.290.390	129.290.390
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>10</b>	<b>13.328.073.030</b>	<b>12.252.836.520</b>
1. Hàng tồn kho	141		13.756.548.504	12.715.370.274
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(428.475.474)	(462.533.754)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>555.914.917</b>	<b>2.356.962.911</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	264.398.669	1.789.196.645
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		291.516.248	536.638.158
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	12	-	31.128.108
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>152.314.997.852</b>	<b>160.050.472.559</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>114.002.093.593</b>	<b>126.295.615.656</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	114.002.093.593	126.295.615.656
- Nguyên giá	222		328.139.064.431	314.766.622.593
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(214.136.970.838)	(188.471.006.937)
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
2. Tài sản cố định vô hình	227	14	-	-
- Nguyên giá	228		667.702.000	667.702.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(667.702.000)	(667.702.000)
<b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>23.863.435.662</b>	<b>15.425.253.177</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	23.863.435.662	15.425.253.177
<b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>5</b>	<b>5.500.000.000</b>	<b>5.500.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		5.500.000.000	5.500.000.000
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>8.949.468.597</b>	<b>12.829.603.726</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	8.949.468.597	12.829.603.726
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>192.443.282.219</b>	<b>196.975.295.504</b>


Các thuyết minh kèm theo là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính




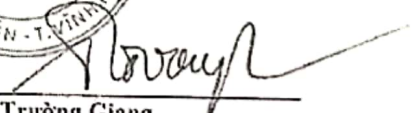
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>63.292.328.781</b>	<b>66.913.699.911</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>23.347.569.545</b>	<b>22.745.845.771</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	11.108.543.471	11.218.902.847
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		737.799.656	948.801.565
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12	1.014.793.127	1.467.776.424
4. Phải trả người lao động	314		3.519.113.421	3.364.823.207
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		193.419.903	449.185.903
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	25.454.545
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	394.486.054	398.122.367
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18	4.223.094.904	4.223.094.904
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.156.319.009	649.684.009
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>39.944.759.236</b>	<b>44.167.854.140</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	17	6.160.000.000	6.160.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	18	33.784.759.236	38.007.854.140
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>129.150.953.438</b>	<b>130.061.595.593</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>19</b>	<b>129.150.953.438</b>	<b>130.061.595.593</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		109.630.000.000	109.630.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		109.630.000.000	109.630.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		12.797.550.568	12.391.550.568
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2.744.019.727	4.060.661.882
- LNST chưa PP lũy kế đến cuối năm trước	421a		803.382	1.986.493.214
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		2.743.216.345	2.074.168.668
4. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		3.979.383.143	3.979.383.143
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>192.443.282.219</b>	<b>196.975.295.504</b>

  
Phạm Thị Lan Anh  
Người lập biểu  
Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 3 năm 2022

  
Ngô Thị Vinh  
Kế toán trưởng

  
Ngô Trường Giang  
Giám đốc



Các thuyết minh kèm theo là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính





**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU

	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	87.738.858.090	85.265.556.158
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		87.738.858.090	85.265.556.158
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	21	62.990.232.102	60.459.480.527
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		24.748.625.988	24.806.075.631
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	844.168.630	581.004.359
7. Chi phí tài chính	22	24	2.277.609.324	2.472.722.012
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.277.609.324	2.498.148.725
8. Chi phí bán hàng	25	25	3.155.838.457	1.932.462.790
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	16.378.226.202	17.970.707.364
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		3.781.120.635	3.011.187.824
11. Thu nhập khác	31	26	824.634.767	641.266.661
12. Chi phí khác	32	27	1.095.429.971	1.071.956.678
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(270.795.204)	(430.690.017)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		3.510.325.431	2.580.497.807
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	767.109.086	506.329.139
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		2.743.216.345	2.074.168.668
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	250	35

ĐƠN  
TÍNH  
TIỀN  
VÀ  
H/P

Phạm Thị Lan Anh  
Người lập biểu

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 3 năm 2022

Ngô Thị Vinh  
Kế toán trưởng



Ngô Trường Giang  
Giám đốc

Các thuyết minh kèm theo là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính



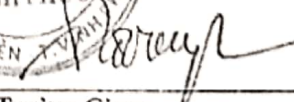


**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	3.510.325.431	2.580.497.807
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCD và BĐSĐT	02	26.707.479.257	22.521.289.844
- Các khoản dự phòng	03	1.173.984.363	2.553.358.896
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(499.318.630)	(421.117.587)
- Chi phí lãi vay	06	2.277.609.324	2.498.148.725
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	33.170.079.745	29.732.177.685
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	2.144.398.764	542.219.111
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	3.029.514.561	(2.980.411.666)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	70.715.887	(4.338.769.925)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	5.404.933.105	3.308.632.192
- Tiền lãi vay đã trả	14	(2.277.609.324)	(2.498.148.725)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(956.329.139)	(556.778.186)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(179.365.000)	(89.505.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	40.406.338.599	23.119.415.486
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCD	21	(27.709.239.530)	(20.954.578.899)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCD	22	-	8.688.637
3. Tiền thu hồi cho vay	24	(2.500.000.000)	(8.000.000.000)
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	412.765.852	494.451.581
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(29.796.473.678)	(28.451.438.681)
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	4.725.336.819	-
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(8.948.431.723)	(4.223.094.904)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.967.858.500)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(6.190.953.404)	(4.223.094.904)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	4.418.911.517	(9.555.118.099)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	4.157.572.946	13.712.691.045
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	8.576.484.463	4.157.572.946

1101 C 0 10 H 1 1011

 Phạm Thị Lan Anh Người lập biểu Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 3 năm 2022	 Ngô Thị Vinh Kế toán trưởng	 Ngô Trường Giang Giám đốc
--	---	---



Các thuyết minh kèm theo là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

Số: ĐS/ TTr-HĐQT

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022

### TỜ TRÌNH

V/v quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và  
kế hoạch chi thù lao HĐQT, BKS năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QĐ14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc;*

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2022 như sau:

#### 1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021:

**Năm 2021:** Thanh toán thù lao cho HĐQT, BKS là 12 tháng

Mức thù lao:	- Chủ tịch HĐQT:	3 triệu đồng/tháng
	- Thành viên HĐQT:	2 triệu đồng/tháng
	- Trưởng BKS:	2 triệu đồng/tháng
	- Thành viên BKS:	1 triệu đồng/tháng

Số lượng thành viên HĐQT: 05 người (trong đó 01 Chủ tịch và 04 ủy viên)

Số lượng thành viên BKS: 03 người (trong đó 01 Trưởng ban và 02 ủy viên)

**Tổng mức thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2021 là: 180 triệu đồng.**

#### 2. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2022

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 cũng như so sánh với các công ty cổ phần cùng quy mô, loại hình hoạt động, HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ

đồng xem xét và thông qua kế hoạch chi thù.lao năm 2022 giữ nguyên như mức năm 2021.

Mức thù lao: - Chủ tịch HĐQT:	3 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT:	2 triệu đồng/tháng
- Trưởng BKS:	2 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS:	1 triệu đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ngô Trường Giang**

Số: 07 / TTr-HĐQT

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022

### TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán  
BCTC năm 2022 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty CP nước sạch Vĩnh Phúc được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/11/2013 và được sửa đổi bổ sung thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2018;

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, HĐQT trình Đại hội tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và đề xuất về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán như sau:

#### 1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với quy định hiện hành.
- Tổ chức kiểm toán độc lập này được Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng theo danh sách hàng năm.

#### 2. Đề xuất về việc lựa chọn công ty kiểm toán

Kính trình Đại hội Cổ đông ủy quyền cho Giám đốc công ty thực hiện việc lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán phù hợp: Công ty kiểm toán và định giá Việt Nam, Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Trương Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 / TTr-HĐQT

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022

### TỜ TRÌNH

V/v phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;

Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét quyết định phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021.

#### 1. Số lượng, tỷ lệ cổ phần và mức lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021:

- Tổng vốn điều lệ năm 2020: 109.630.000.000 đồng.

- Tổng số cổ phần: 10.963.000 cổ phần

Trong đó:

+ Cổ phần do Nhà nước nắm giữ: 10.589.200 cp (chiếm 96,4%)

+ Cổ phần do các cổ đông ngoài Nhà nước nắm giữ: 393.100 cp (chiếm 3,6%)

- Mức lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021: 2.744.019.727 đồng

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ : 2,5%

#### 2. Đề xuất lựa chọn phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021:

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021 như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021: 2.744.019.727 đồng

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 274.000.000 đồng

- Trích quỹ thưởng người quản lý: 78.000.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.091.019.727 đồng

- Chia cổ tức bằng tiền cho các cổ đông: 1,1860% trên vốn điều lệ tương ứng với số tiền là 1.300.211.800 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Trường Giang

Số: 08 / TT- HĐQT

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022

### TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;  
Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Kính thưa Quý vị Cổ đông !

Trên cơ sở cập nhật những thay đổi của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát, xem xét sửa đổi, bổ sung Điều lệ dựa trên Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính ban hành tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện hành (*Dự thảo đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: HĐQT.



Ngô Trường Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09 / TTr-HĐQT

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

V/v Sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;  
Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở cập nhật những thay đổi của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát, xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục hoàn thiện và ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Quy chế quản trị nội bộ hiện hành (*Dự thảo đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Ngô Trường Giang**



**TỜ TRÌNH**

V/v ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;  
Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;  
Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Để phản ánh và cập nhật những quy định mới của pháp luật cũng như để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị đã xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (Dự thảo đính kèm);
2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Trường Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11 /TT-BKS

Phúc Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2022



**TỜ TRÌNH**

**Về ban hành quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát  
Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc**

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Để phản ánh và cập nhật những quy định mới của pháp luật cũng như để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Ban kiểm soát đã xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (*Dự thảo đính kèm*);
2. Ủy quyền cho Trưởng Ban Kiểm soát tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HDQT, BKS, BGD;
- Lưu: VP HDQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Phạm Văn Tiến**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH VĨNH PHÚC**

Số: 10 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phúc Yên, ngày 25 tháng 05 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

V/v ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Để phản ánh và cập nhật những quy định mới của pháp luật cũng như để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị đã xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (Dự thảo đính kèm);
2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Ngô Trường Giang**



**TỜ TRÌNH**

V/v ban hành quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát  
Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

Kính gửi: Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc;

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Để phản ánh và cập nhật những quy định mới của pháp luật cũng như để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Ban kiểm soát đã xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (*Dự thảo đính kèm*);
2. Ủy quyền cho Trưởng Ban Kiểm soát tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Phạm Văn Tiến**

Số: 13 / TTr - HDQT

Phúc Yên, ngày 15 tháng 07 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v: Bầu thành viên HDQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc (“Công Ty”);

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị (“HDQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty CP Nước sạch Vĩnh Phúc đã kết thúc. Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HDQT đã gửi Thông báo đề cử, ứng cử thành viên HDQT, BKS nhiệm kỳ mới 2022-2027 tới các cổ đông theo quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua nhiệm kỳ của thành viên HDQT và BKS là 05 năm (2022-2027).
2. Thông qua số lượng thành viên HDQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 là 05 thành viên.
3. Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia HDQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:
  - Ứng viên số 1: Ngô Trường Giang
  - Ứng viên số 2: Nguyễn Thanh Tùng
  - Ứng viên số 3: Bùi Tiến Dũng
  - Ứng viên số 4: Nguyễn Tiến Sơn
  - Ứng viên số 5: Vũ Mạnh Hà
4. Thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 là 03 thành viên.
5. Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

- Ứng viên số 1: Dương Cảnh Hưng
  - Ứng viên số 2: Đỗ Đức Thịnh
  - Ứng viên số 3: Đào Thị Hương
6. Căn cứ hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS, kính đề nghị Đại hội tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.  
Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu HĐQT.



**Ngô Trường Giang**